

Sách Đa-ni-ên - Số mười bốn

Đa-ni-ên Chương Hai - Tóm tắt và Kết luận Phần Một

Jeff Pippenger

2023-12-09

"Trong sách Khải Huyền, tất cả các sách của Kinh Thánh đều hội tụ và khép lại. Ở đây là phần bổ túc cho sách Đa-ni-ên." Công Vụ Các Sứ Đồ, 585.

Lẽ thật mà Giăng gọi là “Khải Huyền của Chúa Giê-su Christ”, điều mà Sư Tử thuộc chi phái Giu-đa đã mở ấn cho dân Ngài từ tháng 7 năm 2023, được làm cho trọn vẹn khi sách Đa-ni-ên được kết hợp với sách Khải Huyền. Đa-ni-ên đoạn 2 đại diện cho sứ điệp của thiên sứ thứ hai trong bối cảnh sự thử thách về hình tượng con thú trong những ngày cuối cùng. Nó chỉ ra một tiến trình thử thách và một thời kỳ thử thách cụ thể.

Giai đoạn và tiến trình trong Đa-ni-ên chương hai, được biểu thị qua bảy mươi năm lưu đày của Đa-ni-ên, là hình bóng cho thời kỳ thử thách của những người Tin Lành trong lịch sử phong trào Millerite. Những người Tin Lành đã thất bại trong tiến trình thử thách của họ và trở thành các con gái của Rô-ma. Về phương diện tiên tri, con gái tiêu biểu cho mẹ; và Rô-ma là một con thú trong lời tiên tri. Sự thất bại của họ và việc sau đó chuyển thành các con gái của Rô-ma là hình bóng cho cuộc thử nghiệm về hình tượng của con thú trong lịch sử hiện tại của chúng ta, vì họ đã chuyển thành một hình tượng của con thú. Do đó, tiến trình thử thách hiện nay của chúng ta được biểu thị bởi bảy mươi năm lưu đày của Đa-ni-ên, và cũng bởi lịch sử của sứ điệp thiên sứ thứ hai trong phong trào Millerite.

Trong lịch sử của sứ điệp của thiên sứ thứ hai bắt đầu vào ngày 11 tháng 9 năm 2001, có một thời kỳ và một tiến trình thử thách cụ thể được biểu tượng bằng giác chiêm bao về pho tượng của Nê-bu-cát-nết-sa; vì trong lời tiên tri Kinh Thánh, một vương quốc cũng là một con thú. Nê-bu-cát-nết-sa và giới tinh hoa tôn giáo Canh-đê đại diện cho những người không vượt qua kỳ thử thách, còn Đa-ni-ên và ba người đáng kính đại diện cho những người vượt qua kỳ thử thách. Có thể dường như không phải vậy, nhưng sự thất bại của Nê-bu-cát-nết-sa được xác nhận trong chương ba của sách Đa-ni-ên.

Trong tiến trình thử thách, được trình bày trong cả chương một và chương hai của sách Đa-ni-ên, có những mốc chỉ đường tiên tri cụ thể phù hợp với các lẽ thật đã được trình bày gần đây trong sách Khải Huyền. Trong chương một, “mười ngày” tượng trưng cho giai đoạn thử thách dẫn đến việc Đa-ni-ên tỏ ra tươi tốt và béo mạnh hơn nhờ ăn phần ăn thiên thượng, trong khi lớp hoạn quan khác bày tỏ kết quả của những kẻ ăn theo chế độ của vua. Theo ngôn ngữ tiên tri, một vua là một vương quốc, và tiên tri cũng xem vua hay vương quốc là một con thú. Những ai có diện mạo bày tỏ kết quả của việc ăn theo chế độ của vua đã bày tỏ hình tượng của con thú.

Trong chương hai sách Daniel, Daniel đã cầu nguyện để hiểu “bí mật” ẩn giấu của giác mơ về pho tượng của Nebuchadnezzar. Ông cần biết giác mơ ấy là gì, và nó có ý nghĩa gì. Ông đại diện cho những người trong những ngày sau rốt đang tìm kiếm để hiểu các bí mật liên quan đến việc mở ấn

Khải Huyền của Chúa Giê-su Christ, vì việc mở ấn Khải Huyền của Chúa Giê-su Christ là “bí mật” tiên tri cuối cùng được mở ra trước khi thời kỳ ân điển khép lại. Tất cả các tiên tri, kể cả Daniel, đều chỉ ra những ngày sau rốt. Nỗ lực của Daniel để hiểu “bí mật” ấy là một vấn đề sống còn, cũng như bài thử thách về hình tượng của con thú đối với dân sự của Đức Chúa Trời trong những ngày sau rốt.

"Chúa đã tỏ cho tôi thấy rõ ràng rằng hình tượng của con thú sẽ được lập nên trước khi thời kỳ ân điển chấm dứt; vì đó sẽ là cuộc thử thách lớn cho dân sự của Đức Chúa Trời, qua đó vận mệnh đời đời của họ sẽ được quyết định." Manuscript Releases, tập 15, 15.

Lời cầu nguyện của Đa-ni-ên, khi ông tìm cách hiểu “bí mật”, đại diện cho một cột mốc cụ thể trong lịch sử của dân sự Đức Chúa Trời trong những ngày sau rốt. Sách Đa-ni-ên đưa ra hai nhân chứng xác lập cột mốc “cầu nguyện” trong những ngày sau rốt. Cột mốc đó nằm trong khoảng thời gian được đại diện bởi thông điệp thứ hai của mỗi đường lối cải cách.

Bối cảnh tiên tri của cả hai lời cầu nguyện là bảy mươi năm lưu đày, vốn tượng trưng cho “bảy lần” trong Lê-vi Ký đoạn hai mươi sáu. Trong Đa-ni-ên đoạn hai, ở câu thứ nhất, tên “Nê-bu-cát-nét-sa” được lặp lại hai lần, và việc lặp đôi một từ trong Kinh Thánh là biểu tượng của sứ điệp thiên sứ thứ hai.

Có nhiều chỗ trong các trước tác của Bà White xác định rằng Đa-ni-ên chương ba là biểu tượng của luật ngày Chủ nhật. Đa-ni-ên chương một mang đầy đủ mọi đặc điểm của sứ điệp thiên sứ thứ nhất, và chúng ta được cho biết rằng không thể có sứ điệp thứ ba (Đa-ni-ên chương ba) nếu không có sứ điệp thứ nhất và thứ hai.

Sự thử thách về hình tượng con thú đã được Ellen White định nghĩa là sự thử thách mà chúng ta phải vượt qua trước khi thời kỳ ân điển kết thúc, và trước khi chúng ta được đóng ấn. Khi âm nhạc vang lên trong Đa-ni-ên chương ba, thời kỳ ân điển về mặt biểu tượng đã khép lại, vì chương ba tượng trưng cho luật Chủ nhật. Âm nhạc của Nê-bu-cát-nét-sa tượng trưng cho giai điệu mà dân phụ Ty-rơ bắt đầu cất lên cho các vua trên đất vào cuối bảy mươi năm tượng trưng mà nàng đã bị quên lãng.

Trong ngày ấy, Tia sẽ bị quên lãng trong bảy mươi năm, theo thời hạn của một đời vua; đến cuối bảy mươi năm, Tia sẽ hát như một gái điếm. Hãy cầm đàn hạc, đi quanh thành, hỏi gái điếm đã bị quên lãng; hãy dạy khúc êm dịu, hát nhiều bài ca, để người được nhớ đến. Và đến cuối bảy mươi năm, Chúa sẽ thăm viếng Tia; nàng sẽ lại hành nghề và sẽ phạm dâm với tất cả các vương quốc của thế gian trên mặt đất. Ê-sai 23:15-17.

Bà White xác định ba sứ điệp của ba thiên sứ là ba cuộc thử thách.

Nhiều người đã ra đi để gặp Chàng Rê theo các sứ điệp của thiên sứ thứ nhất và thứ hai, đã khước từ sứ điệp thứ ba, sứ điệp thử nghiệm cuối cùng được ban cho thế giới; và một lập trường tương tự sẽ được giữ khi lời kêu gọi cuối cùng được đưa ra. Review and Herald, ngày 31 tháng 10, 1899.

Dựa trên nhiều chứng cứ, Đa-ni-ên chương hai là sứ điệp của thiên sứ thứ hai. Lịch sử về việc thiên sứ thứ nhất được thêm quyền năng cho đến cuộc phán xét là lịch sử được biểu trưng bởi bảy mươi

năm lưu đày của Đa-ni-ên. Bối cảnh lời cầu nguyện của Đa-ni-ên trong chương hai diễn ra trong vòng bảy mươi năm ấy, vốn là biểu tượng của "bảy lần".

Lời cầu nguyện ở chương chín bắt đầu bằng việc nhắc trực tiếp đến bảy mươi năm. Bối cảnh tiên tri của cả hai lời cầu nguyện là giống hệt nhau. Chúng đại diện cho những khía cạnh khác nhau của cùng một lời cầu nguyện, nhưng đều được đặt trong cùng một bối cảnh của "bảy lần", và cả hai đều phù hợp với cột mốc "cầu nguyện" nằm trong lịch sử của một trăm bốn mươi bốn nghìn người trong những ngày sau rốt.

Khi Đa-ni-ên cầu nguyện trong chương chín, ông đang ở trong một "giai đoạn chuyển tiếp" mang tính tiên tri từ vương quốc Ba-by-lôn sang vương quốc của người Mê-đi và người Ba Tư. Điểm chuyển tiếp đó cũng là một cột mốc, và nó cũng trùng khớp với cùng điểm chuyển tiếp trong phong trào của thiên sứ thứ ba, khi dân sự của Đức Chúa Trời chết ngoài đường như những "Laodiceans", và ra khỏi mồ như những "Philadelphians". Điểm chuyển tiếp của phong trào thiên sứ thứ nhất trùng khớp cả với điểm chuyển tiếp của Đa-ni-ên và với phong trào của thiên sứ thứ ba, và cả ba đều liên hệ trực tiếp với "bảy lần" của Lê-vi Ký hai mươi sáu. Sự chuyển đổi từ Philadelphia sang Laodicea trong phong trào Millerite diễn ra với sự xuất hiện của "ánh sáng mới" về "bảy lần" vào năm 1856, và sự khước từ hoàn toàn "bảy lần" sau đó vào năm 1863. Đa-ni-ên trong chương chín, phong trào của thiên sứ thứ nhất trong thời Millerite, và phong trào của thiên sứ thứ ba trong thời của chúng ta, đều có một điểm chuyển tiếp trùng khớp với nhau, và cả ba điểm chuyển tiếp đều được đặt trong bối cảnh của "bảy lần".

Trong lịch sử của tiên tri thử thách, Daniel là hình ảnh của sứ giả được ban ánh sáng, và trước hết ông chia sẻ ánh sáng ấy với ba người bạn đồng hành của mình, qua đó tiêu biểu cho vai trò tiên tri của "Elijah", người là "tiếng kêu trong hoang mạc".

"Bí mật" của Đa-ni-ên chương hai cho biết rằng vương quốc thứ tám trong lời tiên tri Kinh Thánh là "thuộc về bảy" vương quốc. Là sự trình bày đầu tiên về các vương quốc trong lời tiên tri Kinh Thánh, nó vì thế liên hệ với sự trình bày cuối cùng về các vương quốc trong lời tiên tri Kinh Thánh được tìm thấy trong Khải Huyền chương mười bảy. Vương quốc thứ tám, vì "thuộc về bảy" vương quốc trước đó, đang đề cập đến điểm chuyển tiếp thiết lập Ba-by-lôn hiện đại như một liên minh ba phần của con rồng, con thú và tiên tri giả. Giác mộng về hình tượng của Nê-bu-cát-nét-sa rất cuộc xác định vương quốc trần thế thứ tám trong lịch sử tiên tri.

Trong lời tiên tri Kinh Thánh, một vương quốc là một con thú, nên sự thật được thể hiện qua giấc mơ về hình tượng của Nebuchadnezzar là sự ám chỉ đầu tiên đến con thú cuối cùng, như cũng được xác định trong Khải Huyền chương mười bảy. Vì vậy, giấc mơ của Nebuchadnezzar rất cuộc là giấc mơ về hình tượng của con thú thứ tám và cuối cùng. Đó là giấc mơ về "hình tượng của con thú".

Bản thân điều đó xác nhận tầm quan trọng của việc nhận biết điểm chuyển tiếp xảy ra trong phong trào của thiên sứ thứ ba, nhưng "bí mật" ấy cũng là chìa khóa tập hợp và xác lập phần lớn những điều mà các bài viết trước đây đã chỉ ra về lịch sử sau ngày 18 tháng 7 năm 2020. Trong các bài viết đó, đã trình bày rằng bốn cột mốc của mỗi phong trào cải cách thiêng liêng, được tượng trưng bởi bảy mươi năm lưu đày của Daniel, luôn có cùng một chủ đề.

Bốn mốc chỉ đường đó trong thời của Đấng Christ được đặt trong bối cảnh "sự chết và sự phục sinh". Mốc thứ nhất, tượng trưng cho sự ban quyền năng của sứ điệp thứ nhất, là phép báp-têm của Đấng Christ, biểu tượng của sự chết và sự phục sinh. Mốc thứ hai, đại diện cho nỗi thất vọng đầu tiên trong lịch sử đó, là sự chết và sự phục sinh của La-xa-rơ. Mốc thứ ba là cuộc khai hoàn tiến vào Giê-ru-sa-lem, tượng trưng cho Tiếng Kêu Nửa Đêm. Đấng Christ đang tiến đến sự chết và sự phục sinh của Ngài, và La-xa-rơ, người đại diện sống cho sự chết và sự phục sinh, dẫn đầu đoàn rước. La-xa-rơ cũng khẳng định rằng trong thời kỳ công bố Tiếng Kêu Nửa Đêm, dân của Đức Chúa Trời được "đóng ấn".

Phép lạ đỉnh điểm này, việc khiến La-xa-rơ sống lại, nhằm đặt ấn chứng của Đức Chúa Trời trên công việc của Ngài và trên lời Ngài tuyên bố về thân tính của mình. Khát vọng của các thời đại, 529.

Cột mốc thứ tư của sự phán xét là thập tự giá, cũng là sự chết và sự phục sinh. Thời kỳ của bốn cột mốc ấy được biểu trưng bằng bảy mươi năm phu tù của Daniel.

Trong lịch sử Millerite, chủ đề là "nguyên tắc một ngày bằng một năm", và ngày 11 tháng 8 năm 1840 là sự xác nhận cho nguyên tắc đó. Sự thất vọng đầu tiên là kết quả của việc áp dụng sai nguyên tắc một ngày bằng một năm. Tiếng Kêu Nửa Đêm là sự hoàn thiện của nguyên tắc một ngày bằng một năm trong mối liên hệ với lời tiên tri 2.300 năm và lời tiên tri 2.520 năm, và rồi Cuộc Phán Xét Điều Tra bắt đầu khi những lời tiên tri theo nguyên tắc một ngày bằng một năm ấy được ứng nghiệm vào ngày 22 tháng 10 năm 1844. Chủ đề của cả bốn cột mốc trong lịch sử Millerite đều là "nguyên tắc một ngày bằng một năm". Giai đoạn của bốn cột mốc ấy được biểu trưng bởi bảy mươi năm lưu đày của Đa-ni-ên.

Trong thời vua Đa-vít, chủ đề là "Hòm của Đức Chúa Trời". Khi Đa-vít được củng cố quyền lực, ông quyết định đưa Hòm ấy về thành Đa-vít.

Đa-vít tiếp tục tiến tới, càng ngày càng cường thịnh, và Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời vạn quân, ở cùng người. 2 Sa-mu-ên 5:10.

Nỗi thất vọng đầu tiên là khi Uzzah phạm tội bằng cách chạm vào Hòm Giao Ước. Mốc thứ ba là khi David hiểu rằng Chúa đã ban phước cho nhà của Obededom người Gittite, nơi Hòm Giao Ước đã được cất giữ kể từ cuộc phản loạn của Uzzah. Sau đó David đi rước Hòm Giao Ước để ông khai hoàn tiến vào Jerusalem (nhưng vợ ông lại tỏ ra giận dữ quá mức và "thất vọng" trước cách David tiến vào). Mỗi trong bốn mốc ấy đều được tượng trưng bởi Hòm Giao Ước. Khoảng thời gian của bốn mốc ấy được tượng trưng bởi bảy mươi năm lưu đày của Daniel.

Vào ngày 11 tháng 9 năm 2001, Hội giáo của "con khốn nạn thứ ba" đã được thả ra, rồi lại bị kiểm chế. Ngày 18 tháng 7 năm 2020 là một lời dự đoán thất bại về vai trò của Hội giáo. Sứ điệp làm cho những xương khô đã chết sống lại đến từ "bốn phương gió", là biểu tượng của Hội giáo và đại diện cho sứ điệp Tiếng Kêu Nửa Đêm. Sự sụp đổ quốc gia diễn ra sau sự bội đạo quốc gia qua luật ngày Chủ nhật tại Hoa Kỳ được gây ra bởi Hội giáo của "con khốn nạn thứ ba". Giai đoạn của bốn cột mốc ấy được tượng trưng bởi bảy mươi năm lưu đày của Đa-ni-ên.

Phong trào của thiên sứ thứ nhất tiêu biểu cho phong trào của thiên sứ thứ ba, và sứ điệp Tiếng Kêu Nửa Đêm trong lịch sử Millerite là một sự điều chỉnh cho lời dự đoán thất bại đã gây ra sự thất vọng đầu tiên.

"Những người thất vọng nhận thấy qua Kinh Thánh rằng họ đang ở trong thời kỳ trì hoãn, và rằng họ phải kiên nhẫn chờ đợi sự ứng nghiệm của khái tượng. Chính những bằng chứng đã dẫn họ trông đợi Chúa mình vào năm 1843 cũng đã khiến họ trông đợi Ngài vào năm 1844." Early Writings, 247.

Những bằng chứng về một cuộc tấn công của Hội giáo vào Nashville cũng chính là bằng chứng cho thấy sẽ có một cuộc tấn công vào Nashville diễn ra để đáp lại việc áp đặt sự thờ phượng ngày Chủ nhật. Các trước tác của Thần Linh của Lời Tiên Tri không bao giờ sai. Lời tiên đoán về một cuộc tấn công vào Nashville được nêu ra trong các trước tác của Thần Linh của Lời Tiên Tri. Lời tiên đoán về Nashville sẽ được ứng nghiệm, nhưng lời tiên đoán về cuộc tấn công vào Nashville sẽ dựa trên một sự hiệu chỉnh đối với lời tiên đoán trước đó đã thất bại, như trong lịch sử phong trào Miller. Nó được ứng nghiệm tại mốc thứ tư, là mốc tượng trưng cho "sự phán xét".

Chúa Giê-su luôn dùng phần khởi đầu để minh họa cho phần kết thúc, và dấu mốc đầu tiên của ngày 11 tháng 9 năm 2001 là một cuộc tấn công của Hội giáo; vì vậy, khi đến cuộc phán xét của luật ngày Chủ nhật, sẽ có một cuộc tấn công của Hội giáo nhắm vào Nashville. Nó rất có thể còn bao gồm những mục tiêu khác, nhưng sứ điệp của Tiếng Kêu Lúc Nửa Đêm là sứ điệp sửa lại sứ điệp đã gây ra sự thất vọng thứ nhất. Sự thất vọng thứ nhất là do tội lỗi áp dụng yếu tố thời gian vào lời dự đoán, chứ không phải do lời của Ellen White.

Điều quan trọng là phải nhận ra rằng bốn mốc chỉ đường bắt đầu tại sự "trao quyền" của sứ điệp thứ nhất (mà trong sách Đa-ni-ên diễn ra vào lúc khởi đầu của bảy mươi năm mang tính biểu tượng) luôn được chi phối bởi cùng một chủ đề. Nếu bạn đã chấp nhận ngày 11 tháng 9 năm 2001 là một sự ứng nghiệm của lời tiên tri, thì bạn đã "ăn" "quyền sách ản giầu" theo nghĩa tiên tri. Rất ít người thật sự "ăn" lẽ thật ấy, nhưng vẫn có một số người, như được biểu thị qua Đa-ni-ên, đã quyết chí trong lòng không để bị ô uế bởi chế độ ăn của Ba-by-lôn. Tuy vậy, có những người tuyên bố tin rằng ngày 11 tháng 9 năm 2001 là sự ứng nghiệm của lời tiên tri, nhưng lại lập luận rằng không phải Hội giáo, mà là gia đình Bush, hay những người theo chủ nghĩa toàn cầu, hay Dòng Tên, hay CIA, hoặc một sự kết hợp nào đó của những đối tượng quen thuộc vốn thường được các nhà thuyết âm mưu hiện đại viện dẫn. Là An-pha và Ô-mê-ga, Chúa Giê-su minh họa phần cuối bằng phần khởi đầu, nên nếu chúng ta sai về điều đã được biểu thị cách tiên tri vào ngày 11 tháng 9 năm 2001, thì chúng ta đang phá hủy khả năng giải nghĩa đúng đắn Lời tiên tri của "lẽ thật".

Sự "gia tăng quyền năng" của thông điệp thứ nhất trong lịch sử phong trào Millerite là Hội giáo của Tai họa thứ hai, và sự gia tăng quyền năng ấy là hình bóng cho sự gia tăng quyền năng vào ngày 11 tháng 9 năm 2001, được mang lại bởi Hội giáo của Tai họa thứ ba.

Hội giáo xuất hiện tại cột mốc đầu tiên cho thấy Hội giáo cũng xuất hiện tại cột mốc cuối cùng. Cột mốc cuối cùng tượng trưng cho sự phán xét, và Hoa Kỳ bị phán xét khi có luật ngày Chủ nhật. Đó là sứ điệp thứ hai của Ê-xê-chi-ên trong chương ba mươi bảy, sứ điệp khiến kẻ chết sống lại; và sứ điệp ấy chính là sứ điệp của cột mốc thứ ba, tức Tiếng Kêu Nửa Đêm. Đó là sứ điệp ản chứng, như

được tiêu biểu bởi cuộc khai hoàn vào thành của Đấng Christ cưới trên một "con lừa", một biểu tượng của Hội giáo. Sứ điệp ẩn chứng của Tiếng Kêu Nửa Đêm được Hội giáo truyền đi.

Hãy nói với con gái Si-ôn: Kia, Vua người đến cùng người, hiền lành, cưới lừa, và cưới lừa con, là con của lừa cái. Ma-thi-ơ 21:5.

Lời tiên tri thứ hai của Ê-xê-chi-ên phát xuất từ “bốn luồng gió”, vốn cũng là một biểu tượng của Hội giáo. Điều hoàn toàn thiết yếu là phải rõ ràng về lẽ thật này, vì thông điệp gọi là Tiếng Kêu Lúc Nửa Đêm chính là thông điệp nhận diện Hội giáo của Tai họa thứ ba như quyền lực giảng sự phán xét trên Hoa Kỳ vào thời điểm đạo luật Chủ nhật, và gây ra sự suy vong của quốc gia theo sau sắc lệnh ấy.

Bảy tiếng kèn của sách Khải Huyền là những sự đoán phạt của Đức Chúa Trời giảng trên việc áp đặt thờ phượng ngày Chủ nhật do cả La Mã ngoại giáo lẫn La Mã giáo hoàng.

1. Bốn tiếng kèn đầu tiên đã giảng xuống La Mã ngoại giáo sau khi Constantine thi hành luật Chủ nhật đầu tiên vào năm 321.
2. Các tiếng kèn thứ năm và thứ sáu (cũng là tai vạ thứ nhất và thứ hai của Hội giáo) là những phán xét của Đức Chúa Trời chống lại Rôma giáo hoàng vì luật Chủ nhật của giáo hoàng được ban hành tại Công đồng Orleans vào năm 538.
3. Tiếng kèn thứ bảy (tức là tai họa thứ ba của Hội giáo) là sự phán xét giảng trên Hoa Kỳ khi nước này áp đặt việc thờ phượng vào ngày Chủ nhật trong tương lai gần.

Hội giáo của con khốn nạn thứ ba đại diện cho mốc thứ nhất là ngày 11 tháng 9 năm 2001. Lời dự đoán thất bại về cuộc tấn công của Hội giáo vào Nashville vào ngày 18 tháng 7 năm 2020 đại diện cho sự thất vọng thứ nhất, tức mốc thứ hai. Sứ điệp về “bốn phương gió” của Hội giáo, như được thể hiện trong lời tiên tri thứ hai trong chương ba mươi bảy của Ê-xê-chi-ên, tượng trưng cho Tiếng Kêu Nửa Đêm, mốc thứ ba; và rồi mốc thứ tư là sự ứng nghiệm của lời dự đoán thất bại ngày 18 tháng 7 năm 2020 vào thời điểm luật ngày Chủ nhật. Đó là bốn mốc tiên tri diễn ra trong lịch sử tiên tri của một trăm bốn mươi bốn ngàn, như được biểu trưng bởi bảy mươi năm lưu đày của Đa-ni-ên.

Việc nhận biết sứ điệp của Tiếng Kêu Nửa Đêm là một yếu tố chính của “bí mật” đã được bày tỏ qua hình bóng cho Đa-ni-ên, khi ông cầu nguyện để hiểu giấc mộng về pho tượng của Nê-bu-cát-nét-sa. Lời cầu nguyện của ông là một dấu mốc, nằm ở phần cuối của ba ngày rưỡi mà hai nhân chứng trong Khải Huyền mười một phải chết. Lời cầu nguyện theo Lê-vi Ký hai mươi sáu của Đa-ni-ên, như được ghi lại ở chương chín, đã diễn ra vào năm thứ nhất của Đa-ri-út. Điều này đặt lời cầu nguyện của ông tại các điểm chuyển tiếp.

Điểm chuyển tiếp trong lịch sử Millerite là năm 1856, khi, theo James và Ellen White, phong trào Millerite đã chuyển từ Philadelphia sang Laodicea. Cũng trong năm đó, "ánh sáng mới" về "bảy lần" đã xuất hiện trong các bài viết trên Review and Herald của Hiram Edson, nhưng đến năm 1863 ("bảy lần" sau), "bảy lần" đã bị bác bỏ hoàn toàn. Daniel đã cầu nguyện "lời cầu nguyện" được xem là "phương thuốc" cho "sự tản lạc" của "bảy lần" tại điểm chuyển tiếp giữa vương quốc thứ nhất và vương quốc thứ hai trong lời tiên tri Kinh Thánh.

Ba rưỡi là một biểu tượng cho một nghìn hai trăm sáu mươi năm, mà đến lượt nó lại là biểu tượng của “bảy lần”. Ngày 18 tháng 7 năm 2020, phong trào Laodicê của Future for America đã bộc lộ sự phản nghịch chống lại mệnh lệnh của Đức Chúa Trời là không bao giờ ấn định thời gian cho một thông điệp tiên tri nữa. Khi ấy phong trào đã bị “giết” và “tán lạc” trên đường phố trong Khải Huyền đoạn mười một, là con đường chạy xuyên qua thung lũng những xương khô chết của Ê-xê-chi-ên. Đến cuối thời kỳ “tán lạc” đó, cũng là “thời kỳ trì hoãn” của dụ ngôn mười trinh nữ, họ hiện đang được gọi ra khỏi mồ mả bởi “một tiếng kêu” từ trong “đồng vắng” của những ngày “ba rưỡi”.

Cũng như những người Millerite cuối cùng đã nhận ra rằng khi ấy họ đang ở trong “thời kỳ trì hoãn” của Ma-thi-ơ chương hai mươi lăm và Ha-ba-cúc chương hai, thì “hai chứng nhân đã chết” cũng phải nhận ra họ đang ở đâu khi “tiếng kêu trong đồng vắng” cất lên. Họ phải nhận ra rằng họ đang bị “tán lạc”. Sự nhận biết ấy là lời kêu gọi “cầu nguyện”, nhưng không chỉ đơn thuần là cầu nguyện; đó là lời kêu gọi đến “lời cầu nguyện Lê-vi Ký hai mươi sáu” của Đa-ni-ên. Không có lời cầu nguyện cụ thể ấy thì sẽ không có sự phục hưng. Sự phục hưng ấy đánh dấu điểm chuyển từ Laodicea sang Philadelphia, và tạo ra hiện tượng tiên tri của “kẻ thứ tám thuộc về bảy”, như được xác nhận bởi tượng của Nebuchadnezzar trong Đa-ni-ên chương hai.

Khi lời cầu nguyện ăn năn và xưng tội ấy được hoàn tất, lời hứa là Đức Chúa Trời sẽ nhớ lại giao ước của Ngài và quy tụ dân Ngài bị tán lạc. Lời tiên tri thứ nhất của Ê-xê-chi-ên đã gom các xương lại với nhau, rồi lời tiên tri của ông về “bốn phương gió” đã biến những “Philadelphians” mới được sinh ra thành một đạo quân hùng mạnh... một đạo quân hùng mạnh mà, theo Khải Huyền đoạn mười một, rồi sẽ được “cất lên trời” cùng với một “đám mây các thiên sứ”. Bấy giờ họ là “kỳ hiệu” của Chúa.

“Sự ‘màu nhiệm’ của Đa-ni-ên đoạn hai, như Sư Tử của chi phái Giu-đa hiện đang bày tỏ, xác nhận hiện tượng ‘thứ tám thuộc về bảy’... và mọi yếu tố tiên tri khác của Đa-ni-ên đoạn hai đều ăn khớp với trình tự tiên tri của hai nhân chứng trong Khải Huyền đoạn mười một. Hai nhân chứng của Khải Huyền đoạn mười một được ‘giương lên như một cờ hiệu’ trong cùng ‘giờ’ khi luật Chủ nhật diễn ra, vì họ được giương lên tại ‘trận động đất lớn’ của Khải Huyền đoạn mười một. ‘Trận động đất lớn’ phá hủy một phần mười của thành, và Hoa Kỳ là vua đứng đầu trong số ‘mười vua’, cũng như nước Pháp đã từng như vậy, khi ‘trận động đất’ của Cách mạng Pháp đã quét sạch nước Pháp để ứng nghiệm Khải Huyền đoạn mười một.”

Sự ứng nghiệm trọn vẹn của cơn động đất ấy được thành tựu nơi con thú “đất”, và luật ngày Chủ nhật trong vương quốc của con thú “đất” gây ra một sự rúng động. Sự ứng nghiệm trọn vẹn của “cơn động đất” trong Khải Huyền mười một chính là luật ngày Chủ nhật, khi con thú “đất” bị “rung chuyển” và sự bội đạo ở tầm quốc gia kéo theo sự diệt vong ở tầm quốc gia. Trong giờ đó, hai chứng nhân được “giương lên như một cờ hiệu”. Họ “lên trời trong các đám mây”, cũng như Đấng Christ đã thăng thiên lần cuối cùng. Những lời cuối cùng của Ngài với các môn đồ, là những người tiêu biểu cho dân sự của Đức Chúa Trời trong những ngày sau rốt và cũng sẽ được giương lên trời như một cờ hiệu, được ghi lại trong sách Công Vụ.

Và Ngài phán với họ: Không phải phần các ngươi để biết các thời điểm hay các thời kỳ mà Cha đã đặt trong quyền riêng của Ngài. Nhưng các ngươi sẽ nhận lấy quyền năng khi Đức Thánh Linh giáng trên các ngươi; và các ngươi sẽ làm chứng về ta tại Giê-ru-sa-lem, trong khắp Giu-đê, tại Sa-ma-ri, và cho đến tận cùng trái đất. Sau khi Ngài phán những điều ấy, trong khi họ còn nhìn, Ngài được cất lên; và một đám mây đón lấy Ngài khuất khỏi mắt họ. Công vụ các Sứ đồ 1:7-9.

Những ai muốn trở thành "ensign" phải từ bỏ việc áp dụng "times and seasons" để nhận lấy quyền năng của Đức Thánh Linh hầu hoàn thành công việc của "ensign".

“‘Sự màu nhiệm’ đã được bày tỏ cho Đa-ni-ên trong chương hai chính là màu nhiệm trong Sách Khải Huyền của Đức Chúa Giê-su Christ, được tháo ẩn ngay trước khi sự đóng cửa ân điển diễn ra. ‘Sự màu nhiệm’ ấy bao gồm ‘lịch sử ẩn giấu’ của ‘Bảy Tiếng Sấm’. Lịch sử ấy được cấu trúc dựa trên một từ Hê-bơ-rơ được tạo nên bằng cách ghép chữ cái thứ nhất, thứ mười ba và chữ cái cuối cùng của bảng chữ cái Hê-bơ-rơ. Khi những chữ cái ấy được ghép lại, chúng tạo thành từ Hê-bơ-rơ ‘lê thật’. Chúa Giê-su là ‘lê thật’, cũng là Đấng Đầu Tiên và Đấng Cuối Cùng. Ba chữ cái ấy đại diện cho cấu trúc của mọi phong trào cải chánh lớn, vì chúng tượng trưng cho thiên sứ thứ nhất, thứ hai và thứ ba. Chúng cũng đại diện cho quy trình thanh tẩy ba bước được Đa-ni-ên nêu trong chương mười hai là ‘được tinh luyện, làm nên trắng và được thử luyện’. Quy trình thử thách và thanh tẩy ba bước ấy đã được Future for America trình bày suốt hơn hai thập niên, nhưng nay đã được nhận diện là tượng trưng cho một ‘lịch sử ẩn giấu’ bên trong các dòng cải chánh thánh. ‘Lịch sử ẩn giấu’ đó là sự ứng nghiệm trọn vẹn của ‘Bảy Tiếng Sấm’ vốn đã được niêm phong cho đến nay, ngay trước thời điểm đóng cửa ân điển.”

Từ lâu người ta đã hiểu rằng Bảy Tiếng Sấm đại diện cho “sự phác họa các sự kiện đã diễn ra dưới các thông điệp của thiên sứ thứ nhất và thứ hai”, và rằng chúng cũng đại diện cho “những sự kiện tương lai sẽ được bày tỏ theo thứ tự của chúng”. Nay đã được tỏ ra, qua sự Khải thị về “lê thật”, rằng ba cột mốc cuối cùng của một dòng cải cách là “lịch sử ẩn giấu” của Bảy Tiếng Sấm. Những cột mốc ấy bắt đầu với “sự thất vọng đầu tiên” và kết thúc với “sự thất vọng cuối cùng”. Cột mốc ở giữa là Tiếng Kêu Nửa Đêm. Sự thất vọng đầu tiên đánh dấu sự khởi đầu của “thời kỳ tri hoãn”, vốn kết thúc tại Tiếng Kêu Nửa Đêm. Thông điệp của Tiếng Kêu Nửa Đêm kết thúc tại “sự phán xét” nơi sự thất vọng cuối cùng được đánh dấu.

Sự thất vọng đầu tiên trong Đa-ni-ên đoạn hai là Đa-ni-ên nhận ra rằng ông đã bị đặt dưới một "sắc lệnh tử hình". Bấy giờ ông xin "thời gian", như vậy đánh dấu sự khởi đầu của "thời kỳ chờ đợi". Điều đó dẫn đến việc ông hiểu "điều kín nhiệm", tức sứ điệp của "Tiếng Kêu Nửa Đêm", rồi sứ điệp ấy được trình bày cho Nê-bu-cát-nết-sa để ông có thể "phán xét" sứ điệp của Đa-ni-ên.

Sự "phán quyết" của Nebuchadnezzar đối với giấc mơ và lời giải nghĩa mà Daniel trình bày đánh dấu cột mốc thứ ba trong ba cột mốc đại diện cho "lịch sử ẩn giấu" của Bảy Tiếng Sấm. Phán quyết đó cũng được đề cập trong chương ba của Daniel, điều này thể hiện nguyên tắc được áp dụng một cách nhất quán trong các sách Daniel và Revelation, đó là nguyên tắc "lập lại và mở rộng".

Chúng tôi sẽ bàn đến chương ba trong bài viết tiếp theo, nhưng cũng đáng nêu ra ở đây rằng việc phán xét tại mốc thứ ba trong chương ba xác định sự thất vọng cuối cùng, vốn được tiêu biểu bởi

sự thất vọng thứ nhất. "Lịch sử ẩn giấu" của bảy tiếng sấm xác định ba mốc, bắt đầu và kết thúc bằng một sự thất vọng. Trong chương hai của Đa-ni-ên, sự thất vọng thứ nhất gắn liền với một "sắc lệnh tử hình" của Nebuchadnezzar, và trong chương ba sự thất vọng cuối cùng lại gắn liền với một "sắc lệnh tử hình" khác của Nebuchadnezzar.

“Lịch sử ẩn giấu” của “hai nhân chứng”, những người đại diện cho phong trào Future for America, tượng trưng cho nỗi thất vọng của ngày 18 tháng 7 năm 2020. Sau đó bắt đầu “thời kỳ chờ đợi” được biểu trưng bởi “ba ngày rưỡi” trong Khải Huyền đoạn mười một. Sự thức tỉnh và phục sinh của những người đã “bị giết trên các đường phố” bởi con thú trỗi lên từ “vực thẳm không đáy” được Lời tiên tri của Đức Chúa Trời trình bày một cách cụ thể; nhưng ở mức độ đơn giản, khi hai nhân chứng tỉnh dậy, họ hiểu “mâu nhiệm” được biểu trưng trong Đa-ni-ên đoạn hai.

“Bí mật” đó là sứ điệp của Tiếng Kêu Nửa Đêm, mà họ tiếp tục rao giảng cho đến Đa-ni-ên chương ba, khi đạo luật ngày Chủ nhật sắp tới xuất hiện và sự thất vọng cuối cùng xảy ra. Những người được tượng trưng là “Đa-ni-ên” đã trải qua sự thất vọng đầu tiên vào ngày 18 tháng 7 năm 2020. Người lãnh đạo của “mười vua”, tức là Hoa Kỳ, trải qua sự thất vọng cuối cùng, khi sự bội đạo ở cấp quốc gia mở đường cho sự suy vong của quốc gia đến từ Hồi giáo.

Chúng tôi sẽ hoàn tất phần tóm tắt và kết luận của chương hai sách Đa-ni-ên trong bài viết tiếp theo.

Sa-tan đã bắt cả thế gian làm tù binh. Hắ đã đưa vào một ngày Sa-bát thờ hình tượng, dường như còn gán cho nó tầm quan trọng rất lớn. Vì cái Sa-bát thờ hình tượng ấy, hắ đã cướp sự thờ phượng của thế giới Cơ Đốc khỏi Ngày Sa-bát của Chúa. Thế gian cúi mình trước một truyền thống, một điều răn do loài người đặt ra. Như Nê-bu-cát-nét-sa đã dựng tượng vàng của mình trên đồng bằng Đu-ra và tự tôn mình lên, thì Sa-tan cũng tự tôn mình trong ngày Sa-bát giả dối này, vì nó hắ đã đánh cắp áo phục của thiên đàng để mặc cho nó. Review and Herald, ngày 8 tháng 3, 1898.